

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 24/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Ty; Ông Vũ Thành Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Đức Đ**; sinh năm 1988; nơi sinh: Thái Bình; nơi đăng ký thường trú: Tổ 18, phường L, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Xóm 2, thôn 11, xã Đ, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm vườn; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn V, sinh năm 1953; trú tại huyện VT, tỉnh Thái Bình và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1955; trú tại xã Đ, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; có vợ tên Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1993 (đã ly hôn); bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 2013, hai con nhỏ cùng sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 28/12/2007, bị Tòa án nhân dân Thị xã B (nay là Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng) xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 102/2007/HSST), đã được xóa án tích. Ngày 15/5/2013, bị Tòa án nhân dân Thành phố B xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 46/2013/HSST), đã được xóa án tích. Ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 54/2016/HSPT), đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố B từ ngày 02/11/2021 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Phạm Minh H**; tên gọi khác: Tuấn; sinh năm 1986; nơi sinh: Thái Bình; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Xóm 2, thôn 11, xã Đ, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Làm vườn; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955; hiện trú tại xã Đ, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 15/5/2013, bị Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 46/2013/HSST), đã được xóa án tích. Ngày 18/3/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử

phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 23/2015/HSST), đã được xóa án tích. Ngày 03/4/2017, bị Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 25/2017/HSST), đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố B từ ngày 02/11/2021 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 02/11/2021, Cơ quan điều tra Công an Thành phố B phối hợp với Công an phường L kiểm tra hành chính xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Axelo, biển số 49K1-628.xx do Hà Đức Đ điều khiển, chở Phạm Minh H đang lưu thông trên đường Trần Hưng Đạo, theo hướng từ xã L, huyện BL đến phường L, Thành phố B. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái của Hà Đức Đ đang mặc trên người có 01 gói giấy bạc, kích thước 01cm x 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (theo bị cáo Đ khai là Heroine). Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận, vào khoảng 09 giờ ngày 02/11/2021, Phạm Minh H đi đến nhà Hà Đức Đ rủ Đ đi mua ma túy để sử dụng chung thì Đ đồng ý, vì vậy H đưa cho Đ số tiền 500.000đ để mua ma túy. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Axelo, biển số 49K1-628.xx chở H đến gần khu vực cầu Đ, phường L, Thành phố B thì Đ dừng lại để H xuống xe đứng chờ; còn Đ chạy đến gặp 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000đ. Sau đó, Đ giấu gói ma túy vào túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô quay lại chở H về lại xã Đ. Khi cả hai đi đến phường L, Thành phố B thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên. Theo kết luận giám định ngày 08/11/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì 01 cục bột đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1568 gam, loại Heroine.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ, sau đó đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki-Axelo, biển số 49K1-628.xx cho bà Nguyễn Thị Ch. Hiện đang tạm giữ 01 áo khoác bằng vải màu xám, 02 xi lanh nhựa màu trắng, đồ chiều dài 11cm, đường kính 0,5cm chưa sử dụng; 01 phong bì niêm phong sau giám định mang số 1399/2021/PC09.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSBL, ngày 25 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố B đã truy tố các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Đức Đ từ 18 đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Phạm Minh H từ 24 đến 30 tháng tù. Xét các bị cáo đều là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác bằng vải màu xám, 02 xi lanh nhựa màu trắng, đồ chiều dài 11cm, đường kính 0,5cm chưa sử dụng; 01 phong bì niêm phong sau giám định số 1399/2021/PC09.

Các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu

nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an Thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H đều là người nghiện. Vào sáng ngày 02/11/2021, bị cáo H đến nhà bị cáo Đ rủ bị cáo Đ đi mua ma túy để sử dụng chung thì bị cáo Đ đồng ý; vì vậy bị cáo H đã đưa cho bị cáo Đ số tiền 500.000đ để mua ma túy. Sau đó, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 49K1-628.xx chở bị cáo H đến khu vực cầu Đ, thuộc phường L, Thành phố B, rồi một mình bị cáo Đ chạy đi gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1568 gam với giá 500.000đ. Khi cả hai đi về thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H đều là người đã trưởng thành có đầy đủ nhận thức, các bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý thống nhất của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự, làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn Thành phố B. Về vai trò các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H đều là người nghiện, rủ nhau mua ma túy để cùng sử dụng. Trong đó, bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê và đưa tiền để bị cáo Đ đi mua ma túy nên vai trò các bị cáo tương đương nhau. Do đó, cần xét xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H đều là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội nhưng đã được xóa án tích. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo. Tuy nhiên, do các bị cáo khai thông tin về đối tượng chưa đầy đủ nên Cơ quan điều tra chưa điều tra xác minh được đối tượng. Vì vậy cần tách ra, khi nào điều tra, xác minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki-Axelo, biển số 49K1-628.xx, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị Ch (là mẹ của bị cáo Đ), đã cho bị cáo Đ mượn. Tuy nhiên, khi cho mượn xe bà Ch không biết bị cáo Đ sử dụng phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà Ch là phù hợp. Đối với 01 áo khoác bằng vải màu xám, 02 xi lanh nhựa màu trắng, đồ chiều dài 11cm, đường kính 0,5cm chưa qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong sau giám định số 1399/2021/PC09, xét thấy đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H đều là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Đức Đ, Phạm Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: **Hà Đức Đ, Phạm Minh H**, mỗi bị cáo **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác vải màu xám, có một túi bên phải và một túi bên trái; 02 xi lanh nhựa màu trắng, đồ dài 11cm/cái, đường kính 0,5cm/cái, chưa qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong số 1399/2021/PC09. *(Theo biên bản giao nhận ngày 27/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự Thành phố B).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng

